

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 7 - 2022

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thái Linh

Ông Bùi Văn Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2022/HNGĐ- ST, ngày 25 tháng 4 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXX - HNGĐ, ngày 17/6/2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 16/2022/TB-TA ngày 01/7/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã An D, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (*Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Bị đơn: Anh Phan Quốc V, sinh năm 1995.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã An D, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang Lao động tại Nhật Bản) - *Vắng mặt tại phiên tòa*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn Phan Thị L trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Phan Quốc V là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2017 tại UBND xã Đ (nay là An D), huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, việc kết hôn giữa hai người là hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Đến tháng 3/2020, anh Phan Quốc V đi làm ăn ở Nhật Bản nhưng không chịu khó làm ăn mà lại nợ nần mặc dù đã được gia đình, vợ con khuyên nhủ nhưng anh vẫn không thay đổi nên vợ chồng thường xuyên căng thẳng. Hiện nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai người từ lâu đã không còn liên lạc gì với

nhau nữa. Vì vậy, chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Quốc V để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

*Về quan hệ con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Phan Đình P, sinh ngày 02/10/2017, hiện tại đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phan Thị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Phan Quốc V phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

*Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án chị Phan Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do điều kiện công việc chị không thể tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị L. Về tình cảm: xử cho chị Phan Thị L được ly hôn với anh Phan Quốc V; Về con chung: Giao cháu Phan Đình P, sinh ngày 02/10/2017 cho chị Phan Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Phan Quốc V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

#### ***1. Về thủ tục tố tụng:***

[1.1] Quá trình tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị L trình bày hiện nay anh Phan Quốc V đang lao động tại Nhật bản nhưng chị không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh V. Vì vậy, Tòa án đã đề nghị Cục quản lý xuất nhập cảnh cung cấp thông tin xuất nhập cảnh về anh Phan Quốc V. Tại công văn số 32285/QLXNC - P5, ngày 30/12/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận anh Phan Quốc V, sinh ngày 10/9/1995 đã xuất cảnh ngày 01/3/2020 và hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Ngoài ra, để giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật, Tòa án đã tiến hành xác minh thông tin về anh Phan Quốc V thông qua người thân của anh là bà Nguyễn Thị Kiều (mẹ đẻ anh V). Theo đó, bà Nguyễn Thị K cho biết anh Phan Quốc V và chị Phan Thị L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2017 và được gia đình nội ngoại hai bên tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh V và chị L sống cùng gia đình bà tại Thôn Đ, xã Đ (nay là xã An D) huyện Đ được một thời gian thì ra Hà Nội làm ăn. Năm 2020, anh V sang Nhật Bản làm ăn cho đến nay và anh vẫn thường liên lạc về với gia đình thông qua điện thoại và anh chỉ nói đang làm ăn ở Nhật Bản, còn về địa chỉ cụ thể của anh V như thế nào ở Nhật Bản thì anh không nói nên bà không biết đề cung cấp cho Tòa án. Hiện nay, bà K cũng đã nhận được thông báo thụ lý vụ án

về việc xin ly hôn theo đơn yêu cầu của chị L và bà K cũng đã thông tin lại cho anh V được biết. Trao đổi qua điện thoại, anh Phan Quốc V có nói việc ly hôn là tùy ở chị L, nếu Tòa án giải quyết việc ly hôn thì giao con chung giữa hai người là cháu Phan Đình P cho chị L trực tiếp chăm sóc. Đồng thời anh có đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt anh theo quy định pháp luật. Mặt khác, tại buổi xác minh làm việc, bà Nguyễn Thị K cũng đề nghị Tòa án gửi các văn bản, tài liệu liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa chị L và anh V về cho bà và bà sẽ có trách nhiệm thông tin lại cho anh V được biết.

Căn cứ công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ; nguyên đơn chị Phan Thị L cũng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê và anh V theo quy định.

## *2. Về nội dung:*

[2.1] Về tình cảm: Chị Phan Thị L và anh Phan Quốc V là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2017 tại UBND xã Đ(nay là An Dũng), huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, việc kết hôn giữa hai người là hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Đến tháng 3/2020, anh Phan Quốc V đi làm ăn ở Nhật Bản, do khoảng cách về địa lý, hai người từ lâu đã không còn liên lạc gì với nhau nữa và cùng với mâu thuẫn vợ chồng trước đó không thể hàn gắn nên chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh V.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ lẫn nhau nhưng hôn nhân giữa chị L và anh V không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, thông cảm, gắn kết với nhau. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị L với anh Phan Quốc V để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về con chung: Xét thấy, lâu nay cháu Phan Đình P do chị Phan Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng và chị L cũng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đối với anh Phan Quốc V hiện nay đang làm ăn ở Nhật Bản nên xét về điều kiện, hoàn cảnh của mỗi người và điều kiện để con chung giữa hai người ổn định cuộc sống, phát triển đầy đủ thì cần giao cháu Phan Đình P cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Phan Quốc V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và anh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình; các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị L, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phan Thị L được ly hôn với anh Phan Quốc V.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phan Đình P, sinh ngày 02/10/2017 cho chị Phan Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phan Đình P tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Phan Quốc V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Phan Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000170, ngày 25/4/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

### ***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**